TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **252/2024**/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 04 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 314/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2024 giữa:

* *Nguyên đơn*: Lê Quốc C, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Ấp M, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn:* Trần Thị Mỹ C1, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Quốc C và bà Trần Thị Mỹ C1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Lê Quốc C và bà Trần Thị Mỹ C1 thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân giữa ông Lê Quốc C và bà Trần Thị Mỹ C1 chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Ghi nhận ông Lê Quốc C và bà Trần Thị Mỹ C1 không yêu cầu về cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung là Lê Hoàng M, sinh này 25/4/2016. Sau ly hôn bà C1 được tiếp tục nuôi dưỡng cháu M, ghi nhận bà C1 không yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi con.

Anh C được quyền đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được

quyền ngăn cản.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân tổ chức theo quy định pháp luật, Toà án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản, nợ chung: Hai bên cùng khai không có nên Tòa án không xem xét.

3. Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng, ông Lê Quốc C tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng theo biên lai tạm ứng án phí số 0000619 ngày 17/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Ông Lê Quốc C được hoàn lại số tiền 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND H.Châu Thành;
- Chi cục THADS H.Châu Thành;
- Các đương sự;
- UBND xã Tân Thạch;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Tuấn